



CÔNG TY HOA TIÊU TÂN CẢNG

KẾ HOẠCH DẪN TÀU 10/02/2026 (Thứ Ba)

LỊCH THỦY TRIỀU

Mực nước	Vũng Tàu	Cát Lái	Dòng chảy
3.4	17:49	21:15	↙
1.6	01:08	05:00	↗
2.9	08:37	11:15	↙
2.6	12:17	15:30	↗
3.4	18:06	21:30	↙
1.6	02:11	06:30	↗

STT	Hoa tiêu	Tàu đến	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	N.Chiến	YM INSTRUCTION	9	173	16,488	P/s3 - BNPH	00:00	//0230	A3-A5
2	Đào - H.Thanh	SITC KEELUNG	9.5	172	17,119	P/s3 - CL7	01:00	//0400	A1-A6
3	Giang	SUNLY	3	76	1,482	P/s1 - TL CL7	02:00		
4	Kiên - M.Cường	SKY RAINBOW	9.5	173	17,944	P/s3 - BNPH	06:00	//0900	A3-TM
5	Đ.Minh - Duy	SKY SUNSHINE	8.2	172	17,853	P/s3 - CL7	07:30	//0930	A1-A5
6	Vinh	KYOTO TOWER	8.3	172	17,229	P/s3 - CL3	09:00	//1030	A2-08
7	Đức	INCHEON VOYAGER	8.5	196	27,828	P/s3 - CL5	11:00	//1300	A5-A6
8	Uy - Quyền	HONG AN	9	172	18,724	P/s3 - CL1	08:30		A3-08
9	Đ.Toản	MAERSK BAHAMAS	10.3	195	28,316	P/s3 - CL4	12:00	//1500	A2-A6
10	Th.Hùng	TIDE SAILOR	6.6	182	17,887	P/s3 - BNPH	16:00	//1900	A3-TM
11	Chương	EVER WAFT	10.1	172	27,145	P/s3 - CL7	18:00	//1930	A1-A2
12	N.Dũng - N.Hiến	BEROLINA C	9.7	209	26,435	P/s3 - BP7	17:00	Thả neo, tăng cường dây	A3-A5
13	V.Hoàng	KMTC SHANGHAI	10	188	20,815	P/s3 - BP6	17:30	Thả neo, tăng cường dây	A1-A6
14	N.Thanh	SAWASDEE PACIFIC	9.1	172	18,051	P/s3 - CL5	01:30	//2100	A2-08
15	Hồng - Nghị	ADORA MEDITERRANEA	8	293	85,619	P/S - CR1	07:00	QTCR	
16	N.Cường	TC VENUS	5	78	3,469	P/s1 - 696	08:45	ĐX	
STT	Hoa tiêu	Tàu Cái Mép	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	N.Hoàng	HANSA OSTERBURG	9	176	18,275	CM4 - P/s3	00:30	MP	A9-A10
2	Quân - M.Hải	WAN HAI A05	10.7	336	123,104	CM2 - P/s3	03:00	MP	MR-KS- AWA
3	P.Cần	WAN HAI 368	10.5	204	30,468	P/s3 - CM2	05:00	MT	MR-KS- AWA

4	P.Hung - N.Minh	COSCO SHIPPING PEONY	10.2	366	143,179	P/s3 - CM4	08:00	MP-VTX	A9-A10-H2
5	T.Cần - N.Thanh	ONE STORK	11.5	364	145,251	P/s3 - CM3	15:00	MT-3NM-DL	MR-KS-AWA
6	N.Hoàng	UNITED BRILLIANCE	4	111	3,809	G11 - CanGio	11:00	SR	
7	Đ.Chiến - Quân	WAN HAI A08	11	335	122,045	P/s3 - CM2	23:30	MP	MR-KS-AWA
8	P.Thùy	WAN HAI 368	12.5	204	30,468	CM2 - P/s3	18:00	MT	MR-KS
9	T.Cần - Đ.Long	HMM DRIVE	14.5	366	142,620	CM3 - P/s3	02:00	MP	MR-KS-AWA
STT	Hoa tiêu	Tàu đi	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	Quyết - Anh	DING XIANG TAI PING	7.1	185	23,779	CL4-5 - H25	02:30	Cano DL	A1-A6
2	Duyệt - Chính	YM HORIZON	8.5	169	15,167	CL3 - P/s3	02:30		A2-08
3	Hà - Diệu	TIDE CAPTAIN	6.4	162	13,406	BNPH - H25	02:30		A3-A5
4	P.Thùy	INCREC	9.5	172	19,035	CL7 - P/s3	04:00		A1-TM
5	P.Hải	YM INSTRUCTION	6.3	173	16,488	BNPH - P/s3	09:30		A3-A5
6	Phú	SITC KEELUNG	9.4	172	17,119	CL7 - P/s3	10:30		A1-A6
7	P.Tuấn	KMTC OSAKA	8.9	172	17,853	CL1 - P/s3	06:30		A2-A5
8	Khái	G.DRAGON	9.3	172	18,680	CL3 - P/s3	12:00		A2-08
9	Thịnh	WAN HAI 325	10.5	204	30,767	CL5 - P/s3	13:30		A3-A6
10	N.Tuấn - Hoàn	YM CENTENNIAL	8.4	210	32,720	CL4 - H25	13:00		A2-A6
11	V.Dũng	SKY RAINBOW	9	173	17,944	BNPH - H25	18:00		A3-TM
12	K.Toàn	SKY SUNSHINE	9.5	172	17,853	CL7 - P/s2	21:30	ttx	A3-TM
13	Đ.Minh	KYOTO TOWER	9	172	17,229	CL3 - P/s2	22:00	ttx	A2-08
14	Tín	SUNLY	3	76	1,482	TL CL7 - H25	03:00		